

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền**  
**về cải cách hành chính năm 2019**

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2011-2020, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC năm 2019, như sau:

**I. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN**

**1. Nội dung tuyên truyền về CCHC**

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác CCHC như: Nghị quyết Trung ương 5, Khóa X về đẩy mạnh CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước; Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ; Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 và các văn bản của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành công tác CCHC nhà nước.

- Tuyên truyền, giới thiệu các sáng kiến, mô hình, điển hình, giải pháp, cách làm có hiệu quả về CCHC và thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời phê phán các biểu hiện trì trệ, thiếu quyết liệt trong chỉ



đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC, các hành vi cản trở, những nhiễu, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết công việc hành chính có liên quan.

## 2. Các hoạt động tuyên truyền cấp tỉnh

Tập trung tuyên truyền trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và công/trang thông tin điện tử của các sở, ngành tỉnh, cụ thể:

<b>T T</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí thực hiện</b>
1	Chuyên mục cải cách hành chính trên Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang	01 chuyên mục/tháng, một năm 12 chuyên mục CCHC.	Sở Nội vụ	Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên trong năm	45.600.000
2	Chương trình “Gặp gỡ đối thoại” trên Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang	06 tháng đầu năm 01 cuộc và 06 tháng cuối năm 01 cuộc, một năm 02 cuộc.	Sở Nội vụ	Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, các sở, ngành có liên quan	Thực hiện từng quý	124.000.000
3	Chương trình Cái lý cái tình	Tổng số 21 kỳ, phát sóng hàng tuần bắt đầu từ tháng 7/2019, mỗi kỳ phát 2 lần vào các ngày khác nhau.	Sở Nội vụ	Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên trong năm	273.000.000
4	Chuyên mục cải cách hành chính trên Báo Kiên Giang	Mỗi tháng 03 kỳ, vào tuần đầu và tuần cuối của tháng (một năm 36 kỳ).	Sở Nội vụ	Báo Kiên Giang, các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên trong năm	81.000.000

<b>T T</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí thực hiện</b>
5	Hoạt động phối hợp với Tỉnh Đoàn	Thực hiện theo kế hoạch phối hợp đã ký kết	Sở Nội vụ	Tỉnh đoàn	Thường xuyên trong năm	160.000.000
<b>Tổng cộng:</b>						<b>683.600.000</b>
<i>(Sáu trăm tám mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng)</i>						

Ngoài ra, các sở, ngành tỉnh cần có kế hoạch phù hợp để tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC tại sở, ngành mình đạt hiệu quả.

### **3. Các hoạt động tuyên truyền về CCHC ở cấp huyện**

Các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch phù hợp để tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC tại địa phương đạt hiệu quả.

## **II. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2019 tại tỉnh được đảm bảo từ nguồn kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019 đã phân bổ cho Sở Nội vụ. Các sở, ngành, địa phương bố trí kinh phí trong nguồn kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019 của sở, ngành, địa phương.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ Kế hoạch này và tình hình, nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến về công tác cải cách hành chính; phối hợp với Sở Nội vụ trong công tác tuyên truyền cải cách hành chính. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi tổng hợp và báo cáo theo quy định.

2. Giao Sở Nội vụ chủ trì triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ quý, 6 tháng, năm báo cáo tình hình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang và Báo Kiên Giang tổ chức chuyên mục cải cách hành chính và đối thoại định kỳ trên sóng phát thanh truyền hình tỉnh và Báo Kiên Giang.

3. Giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2019. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh (Đảng, chính quyền, đoàn thể);
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, pvmau.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Minh Phụng**

